

Số: 2852 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng
8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ
Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/ bị bãi bỏ thuộc
chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình
Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính
trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục
hành chính trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức
năng quản lý của Sở Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 62/TTr-SCT
ngày 28 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lưu thông hàng hoá trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa (rút ngắn thời gian giải quyết) tại Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K6, KSTT^(Q). 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ
TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Tên TTHC			Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI					
Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC		Mức độ DVCTT	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 688a/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương								
Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (2.001624.000.00.00.H08)	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	Một phần (Phần thực hiện trực tuyến: Nộp hồ sơ trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến; Thanh toán trực tuyến)	- Thời hạn giải quyết - Phí, lệ phí - Căn cứ pháp lý	<i>Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 31/12/2023 áp dụng mức thu theo Thông tư 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính, cụ thể:</i> - Đối với tổ chức, doanh nghiệp ở thị xã, thành phố: Phí: 600.000 (đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định). - Đối với tổ chức, doanh nghiệp ở huyện: Phí: 300.000 (đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định).	- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; - Nghị định số 24/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-

Tên TTHC			Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI					
Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC		Mức độ DVCTT	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
						<i>Từ ngày 01/01/2024 trở đi áp dụng mức thu theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính, cụ thể:</i> - Đối với tổ chức, doanh nghiệp ở thị xã, thành phố: Phí: 1.200.000 (đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định). - Đối với tổ chức, doanh nghiệp ở huyện: Phí: 600.000 (đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định). (Thu phí khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ)		